

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG  
ĐƠN VỊ: KHOA NGOẠI NGỮ

**ĐỀ THI VÀ ĐÁP ÁN**  
**THI KẾT THÚC HỌC PHẦN**  
**Học kỳ 1, năm học 2024-2025**

**I. Thông tin chung**

Tên học phần:	Cấu Trúc Học		
Mã học phần:	72ENGL40383	Số tín chỉ:	3
Mã nhóm lớp học phần:	72ENGL40383_01		
Hình thức thi: <b>Trắc nghiệm kết hợp Tự luận</b>	Thời gian làm bài:	<b>75</b>	phút
<i>Thí sinh được tham khảo tài liệu:</i>	<input type="checkbox"/> Có	<input checked="" type="checkbox"/> Không	

**II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO**

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO1	<b>Vận dụng</b> chính xác các khái niệm và quy tắc về cú pháp học vào việc giải thích các thành phần câu	Trắc nghiệm/ Tự luận	30%	1-25 (Phần 1)	2.5	PLO4
CLO2	<b>Phân biệt</b> chính xác các thành phần cấu trúc câu	Trắc nghiệm/ Tự luận	30%	1-5 (Phần 2)	2.5	PLO4
CLO3	<b>Thực hiện</b> việc phân tích thành phần câu một cách thành thực	Trắc nghiệm/ Tự luận	40%	1-5 (Phần 3-4)	5	PLO9

**III. Nội dung câu hỏi thi**  
**PHẦN TRẮC NGHIỆM**

**Phần 1: (2.5 điểm/20 câu) (0.125 điểm/ câu)**

**Q1:**

Which sentence uses a present participle phrase as an object complement?

- A. I saw him leaving the building.
- B. He is leaving tomorrow.
- C. She is leaving the party early.
- D. They are leaving the decision to you.

ANSWER: A

**Q2:**

Which sentence contains a past participle phrase functioning as a noun modifier?

- A. The book written by my friend is a bestseller.
- B. He has written a bestseller.
- C. She is writing a book.
- D. They are writing a screenplay.

ANSWER: A

**Q3:**

Which sentence has a noun clause?

- A. Just do what you want.
- B. The book you bought for me is great.
- C. The red team would win the match, I believe.
- D. She will never forgive you unless you do something.

ANSWER: A

**Q4:**

Which sentence uses a reflexive pronoun as the object of a preposition?

- A. She is proud of herself for finishing the marathon.
- B. She is proud of her accomplishment.
- C. She is proud to have finished the marathon.
- D. They are proud of their team.

ANSWER: A

**Q5:**

Which sentence uses "that" as a demonstrative pronoun?

- A. That is the car I want to buy.
- B. The car that I want to buy is red.
- C. I know that he is coming.
- D. He said that he would be here.

ANSWER: A

**Q6:**

Which sentence has a dependent clause?

- A. That he passed the exam with flying colors is surprising.
- B. They've changed their attitudes towards the problem.
- C. She was late, but the teacher didn't scold her.
- D. Swimming is good for your health.

ANSWER: A

**Q7:**

Which sentence uses "like" as a conjunction to introduce a comparison clause?

- A. He swims like a fish.
- B. It looks like it might rain.
- C. He acts like he is in charge.
- D. They are like two peas in a pod.

ANSWER: A

**Q8:**

Which sentence uses "as" to introduce a clause of concession?

- A. Tired as she was, she finished the race.
- B. As it was getting late, we decided to leave.

- C. He works as a teacher.
- D. As a child, she loved to read.

ANSWER: A

**Q9:**

Which sentence uses a noun phrase as an appositive, renaming the object?

- A. He visited the city of Paris, the capital of France.
- B. He visited Paris, the capital of France.
- C. He visited Paris, which is the capital of France.
- D. He visited the capital of France, Paris.

ANSWER: A

**Q10:**

Which of the following phrases is a noun phrase?

- A. the young man with his birds
- B. very responsive to the problem
- C. successfully complete the task
- D. comfortable and cheap

ANSWER: A

**Q11:**

What type of sentence is the following: "*The book on the shelf is mine*"?

- A. Simple
- B. Compound
- C. Complex
- D. Compound-complex

ANSWER: A

**Q12:**

By form the part “**springing after a snowy night**” in ‘**She loves watching flowers springing after a snowy night**’ is a:

- A. present participle phrase
- B. absolute phrase
- C. noun phrase
- D. gerund phrase

ANSWER: A

**Q13:**

Which sentence uses a modal verb expressing obligation?

- A. You must complete the assignment by tomorrow.
- B. You can complete the assignment tomorrow.
- C. You may complete the assignment tomorrow.
- D. You will complete the assignment tomorrow.

ANSWER: A

**Q14:**

Which sentence uses a collective noun as the subject?

- A. The jury is deliberating.
- B. The jurors are arguing.
- C. He is a member of the jury.
- D. They are on the jury.

ANSWER: A

**Q15:**

What type of sentence is the following: "**Close the door**"?

- A. Imperative
- B. Exclamatory
- C. Interrogative
- D. Declarative

ANSWER: A

**Q16:**

Which sentence uses a gerund phrase as the object of a preposition?

- A. He was accused of cheating on the test.
- B. She is good at solving problems.
- C. They are interested in learning new things.
- D. We are looking forward to seeing you.

ANSWER: A

**Q17:**

Which sentence contains a past participle modifying a noun phrase?

- A. The stolen car was found abandoned in the parking lot.
- B. He has stolen the car.
- C. She is stealing the show.
- D. They are stealing glances at each other.

ANSWER: A

**Q18:**

By **position** the part “Eating healthily” in ‘**Eating healthily, she becomes fitter**’ is a:

- A. adverbial
- B. present participle phrase
- C. sentence modifier
- D. verb phrase

ANSWER: A

**Q19:**

By **position** the part “to read” in ‘I love to read book’ is a:

- A. verbal
- B. infinitive

C. adverbial

D. verbal

ANSWER: A

**Q20:**

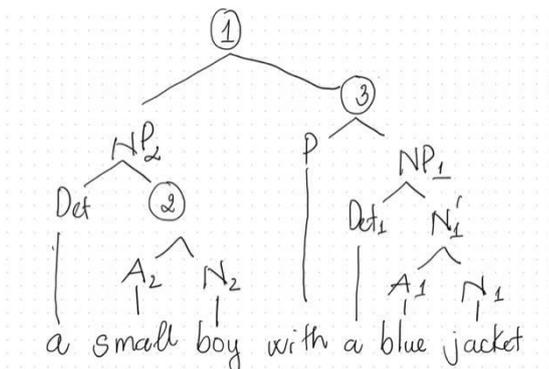
Which sentence contains a dangling modifier that is a participial phrase?

- A. Running down the street, the bus hit a pothole.
- B. While running down the street, the bus hit a pothole.
- C. The bus hit a pothole while running down the street.
- D. The bus hit a pothole as it was running down the street.

ANSWER: A

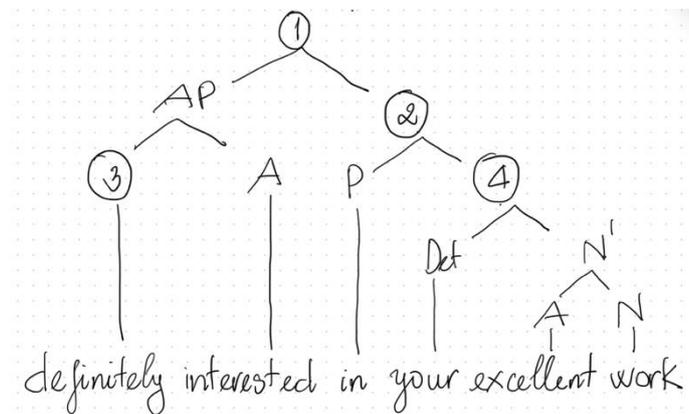
**Phần 2: (2.5 điểm/5 câu) (0.5 điểm/ câu)**

What is each numbered space best replaced with?

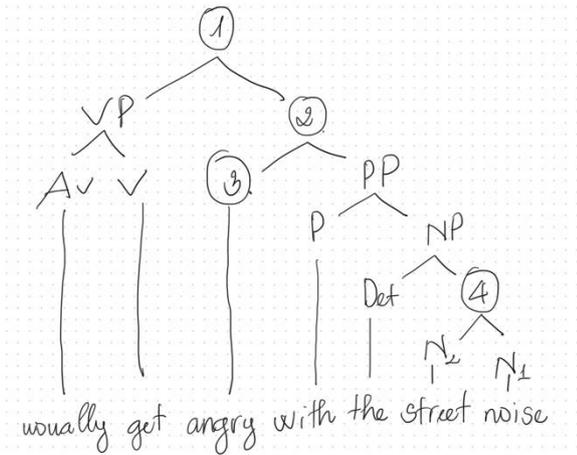


- A. 1: NP3; 2: N2'; 3: PP
- B. 1: NP3; 2: AP; 3: NP'
- C. 1: AP2; 2: AP1; 3: N'
- D. 1: AP2; 2: NP'; 3: PP

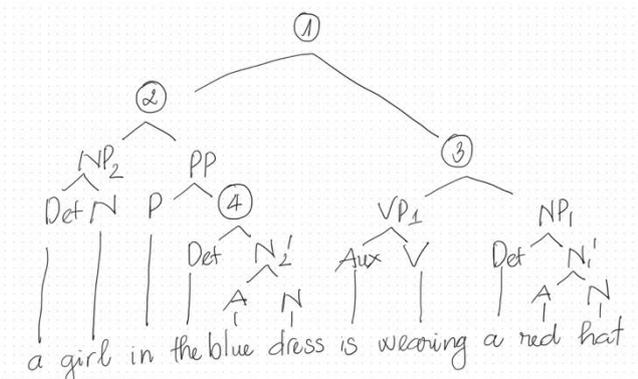
ANSWER: A



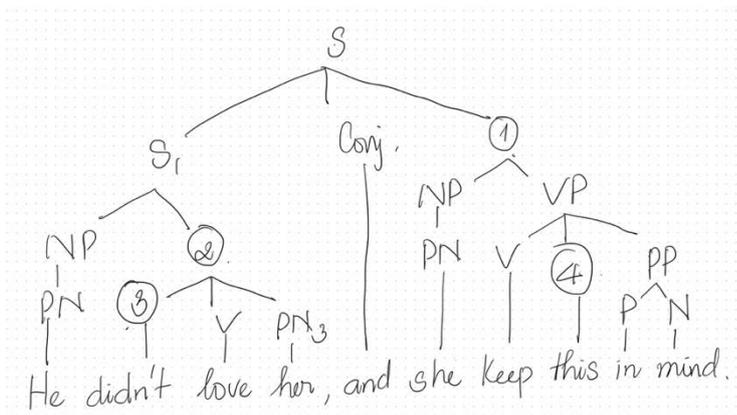
- A. 1: AP'; 2: PP 3: Av; 4: NP
  - B. 1: AP'; 2: AvP; 3: AP; 4: N'
  - C. 1: AP'; 2: AP; 3: Adv; 4: NP
  - D. 1: AP'; 2: NP; 3: AP; 4: N'
- ANSWER: A



- A. 1: VP'; 2: AP; 3: A; 4: N'
  - B. 1: AP; 2: AP; ; 3: A; 4: NP
  - C. 1: VP'; 2: PP'; ; 3: A; 4: NP
  - D. 1: NP 2: AP; 3: A; 4: N'
- ANSWER: A



- A. 1: S; 2: NP3; 3: VP2; 4: NP2
  - B. 1: S; 2: VP2; 3: NP3; 4: N'
  - C. 1: S'; 2: N'; 3: VP; 4: AP
  - D. 1: NP; 2: N'; 3: VP; 4: AdvP
- ANSWER: A



- A. 1: S2; 2: VP; 3: Aux; 4: PN  
 B. 1: S2; 2: AvP; Aux; 4: PN  
 C. 1: S2; 2: AvP; 3: N'; 4: NP  
 D. 1: S2; 2: NP; 3: NP; 4: N'  
 ANSWER: A

### PHÂN TỰ LUẬN

#### Phần 1: (2.5 điểm/ 5 câu) (0.5 điểm/ câu)

Determine the forms, positions, and syntactic of the underlined word in each of the following sentences.

Câu 1 (0.5 điểm): He love reading books in his free time.

**Đáp án Câu 1: Form: Noun Phase (NP) - Function: Direct Object (DO) - Position: Nominal (Nal)**

Câu 2 (0.5 điểm): She becomes closer to her students.

**Đáp án Câu 2: Form: Adjective (A) - Function: Subject Compliment (SC) - Position: Adjectival (Ajal)**

Câu 3 (0.5 điểm): A teacher should not raise a question this way.

**Đáp án Câu 3: Form: Noun Phase (NP) - Function: Modifier (M) - Position: Adverbial (Aval)**

Câu 4 (0.5 điểm): "What I want to do is to be a teacher" was his first words.

**Đáp án Câu 4: Form: Noun Clause (NC) - Function: Subject (S) - Position: Nominal (Nal)**

Câu 5 (0.5 điểm): She considered John her leader.

**Đáp án Câu 5: Form: Noun (N) - Function: Object Compliment (OC) - Position: Nominal (Nal)**

#### Phần 2: (2.5 điểm/ 5 câu) (0.5 điểm/ câu)

The sentences below are ambiguous. Rewrite them in a way which makes their intended meaning clear and unambiguous.

**Câu 1 (0.5 điểm):** The professor said on Monday he would give an exam.

**Đáp án Câu 1:** The professor said on Monday that he would give an exam. / The professor said that he would give an exam on Monday.

**Câu 2 (0.5 điểm):** I left him convinced he was a fool.

**Đáp án Câu 2:** I left after convincing him that he was a fool. / I left him, and he was already convinced he was a fool.

**Câu 3 (0.5 điểm):** The police were ordered to stop drinking after midnight.

**Đáp án Câu 3:** The police were ordered to stop people from drinking after midnight. / The police officers were ordered to stop drinking alcohol after midnight.

**Câu 4 (0.5 điểm):** Students hate annoying professors.

**Đáp án Câu 4:** Students hate professors who are annoying. / Students hate to annoy their professors.

**Câu 5 (0.5 điểm):** Two sisters who reunited after 18 years were spotted at a checkout counter. / Two sisters reunited at a checkout counter after 18 years apart.

**Đáp án Câu 5:** I saw the man who had a telescope with him in the park.

### **ĐÁP ÁN PHẦN TỰ LUẬN VÀ THANG ĐIỂM**

<b>Phần câu hỏi</b>	<b>Nội dung đáp án</b>	<b>Thang điểm</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>I. Tự luận</b>		<b>5.0</b>	
<b>Phần 1</b>		2.5	
Câu 1	Form: Noun Phase (NP) - Function: Direct Object (DO) - Position: Nominal (Nal)	0.5	
Câu 2	Form: Adjective (A) - Function: Subject Compliment (SC) - Position: Adjectival (Ajal)	0.5	
Câu 3	Đáp án Câu 3: Form: Prepositional Phase (PP) - Function: Modifier (M) - Position: Adverbial (Aval)	0.5	
Câu 4	Form: Noun Clause (NC) - Function: Subject (S) - Position: Nominal (Nal)	0.5	
Câu 5	Form: Noun (N) - Function: Object Compliment (OC) - Position: Nominal (Nal)	0.5	

<b>Phần 2</b>			
Câu 1	The professor said on Monday that he would give an exam. / The professor said that he would give an exam on Monday.	0.5	
Câu 2	I left after convincing him that he was a fool. / I left him, and he was already convinced he was a fool.	0.5	
Câu 3	The police were ordered to stop people from drinking after midnight. / The police officers were ordered to stop drinking alcohol after midnight.	0.5	
Câu 4	Students hate professors who are annoying. / Students hate to annoy their professors.	0.5	
Câu 5	I saw the man who had a telescope with him in the park.	0.5	
	<b>Điểm tổng</b>	<b>5.0</b>	

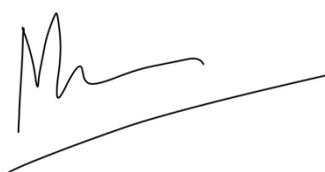
TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 10 năm 2024

**P. Trưởng bộ môn**



**ThS. Cao Thị Xuân Tú**

**Giảng viên ra đề**



**ThS. Nguyễn Thanh Minh**